Giải cờ vua học sinh tỉnh Lâm đồng năm 2026 cờ nhanh nhóm nữ 10 tuổi

Poslední aktualizace01.11.2026 03:36:44

Startovní listina

Čís.	Jméno	FED	pohlaví	Typ	Skup.	Klub/Místo
1	Bùi, Gia Thiện Nhân	LGK				Lê Thị Hồng Gấm - Krông Nô
2	Bùi, Lê Khánh Thuận	TTN		G10		Tiểu Học Thuận Nam
3	Bùi, Ngọc Thủy Nguyên	NTL		G10		Th Nguyễn Trãi - Đà Lạt
4	Bùi, Phương Dung	LTK		G10		Th Lý Thường Kiệt-Dà Lạt
5	Cao, Vũ Hà My	LQL		G10		Th Lê Quý Đôn - Đà Lạt
6	Doãn, Ngọc Khả Hân	LQL		G10		Th Lê Quý Đôn - Đà Lạt
7	Dư, Nguyễn Minh Thư	LBL		G10		Lê Lợi, Phường 2 Bảo Lộc
8	Đặng, Bảo Ngọc	N2B		G10		Th Nguyễn Trãi -P2 Bảo Lộc
9	Đặng, Hàn Băng	LDT		G10		Lý Tự Trọng - Đức Trọng
10	Đặng, Lê Ngọc Anh	TVL		G10		Th Trưng Vương - Đà Lạt
11	Đặng, Thu Hiền	NBK		G10		Th&thcs Nguyễn Bỉnh Khiêm
12	Đinh, Bảo Quyên	DTL		G10		Th Đa Thành - Đà Lạt
13	Đinh, Dương Hương Giang	DTD		G10		Th Đoàn Thị Điểm - Đà Lạt
14	Đỗ, Bảo Ngân	HNH		G10		Tiểu Học Hoà Ninh
15	Đỗ, Lê Phương Nhung	LD3		G10		Th Lê Hồng Phong-Đam Rông 3
16	Đỗ, Ngọc Phương Mai	TBL		G10		Th Thăng Long -B'lao
17	Đỗ Ngọc Thảo Vân	TPE				Tiểu học Thái Phiên - Đà Lạt
18	Giang, Thanh Thảo	VGN		G10		Th Võ Thị Sáu - Bắc Gia Nghĩa
19	Hậu, Trần Bảo An	LCY		G10		Th Lê Lợi- P. Cam Ly - Đl
20	Hoàng, Ngọc Thiên DI	XHO		G10		Th&thcs Xuân Hương
21	Hoàng, Nguyễn Kim Phụng	DT3		G10		Tiểu Học Đạ Teh 3
22	Hồ, Lê Gia Hiếu	KDO		G10		Th Kim Đồng
23	Hồ, Ngọc Thiên Nga	DTD		G10		Th Đoàn Thị Điểm - Đà Lạt
24	Hồ, Võ Bảo Ngân	CAX		G10		Th Chu Văn An - Xuân Trường
25	La, Bảo Khánh An	DTD		G10		Th Đoàn Thị Điểm - Đà Lạt
26	Lê, Kim An	LDT		G10		Lý Tự Trọng - Đức Trọng
27	Lê, Ngọc Thiên Phú	NTL		G10		Th Nguyễn Trãi - Đà Lạt
28	Lê, Nguyễn An Khánh	TA2		G10		Tiểu Học Tân An 2
29	Lê, Nguyễn Anh Thư	LTK		G10		Th Lý Thường Kiệt-Dà Lạt
30	Liêng, Jrang K' Abel	LDG		G10		Trường Tiểu Học Lạc Dương
31	Ngô, Lê Hương Giang	TV1		G10		Trưng Vương - P1 Bảo Lộc
32	Ngô Thư Kỳ	NGT				Ngô Gia Tự, xã Đắk Song,
33	Nguyễn, An Bình	POI		G10		Trường Tiểu Học Phú Hội
34	Nguyễn, An Nhiên	MLI		G10		Th Mê Linh - Pxh Đà Lạt
35	Nguyễn, Bảo Ngân	AHI		G10		Th&thcs An Hiệp
36	Nguyễn, Bảo Trân	PNG		G10		Phường Nam Gia Nghĩa
37	Nguyễn, Đình Yến Quỳnh	MLI		G10		Th Mê Linh - Pxh Đà Lạt
38	Nguyễn, Hà Anh	DTL		G10		Th Đa Thành - Đà Lạt
39	Nguyễn, Hoàng Bảo Ngọc	TBL		G10		Th Thăng Long -B'lao
40	Nguyễn, Hoàng Châu	DTD		G10		Th Đoàn Thị Điểm - Đà Lạt
41	Nguyễn, Hồ Quỳnh Như	TCJ		G10		Tiểu Học Trần Phú, Xã Cư Jút
42	Nguyễn, Hồng Phúc	TCJ		G10		Tiểu Học Trần Phú, Xã Cư Jút
43	Nguyễn, Huỳnh Anh Sa	NQC		G10		Như Quỳnh Chess
44	Nguyễn, Mai Hiền An	NBL		G10		Th Nguyễn Bá Ngọc-Đức Lập
45	Nguyễn, Ngọc Bảo Quyên	NBD		G10		Th Nguyễn Bá Ngọc – Đức Trọng
46	Nguyễn, Ngọc Cẩm Tiên	TVL		G10		Th Trưng Vương - Đà Lạt
47	Nguyễn, Ngọc Khánh Quỳnh	LCY		G10		Th Lê Lợi- P. Cam Ly - Đl
48	Nguyễn, Ngọc Thảo Tiên	TVL		G10		Th Trưng Vương - Đà Lạt
49	Nguyễn, Nhã Minh Phương	KDO		G10		Th Kim Đồng
50	Nguyễn, Nhật Uyên Thư	CAX		G10		Th Chu Văn An - Xuân Trường
51	Nguyễn, Như Hoài An	LNA		G10		Th &thcs Lộc Nga
52	Nguyễn, Phạm Bảo Ngọc	N2B		G10		Th Nguyễn Trãi -P2 Bảo Lộc
53	Nguyễn, Phương Anh	HNH		G10		Tiểu Học Hoà Ninh
54	Nguyễn, Phương Chi	MLI		G10		Th Mê Linh - Pxh Đà Lạt
55	Nguyễn, Phương Duyên	PMA		G10		Ttgdnk Và Nt Phương Mai
56	Nguyễn, Quỳnh Chi	TQU		G10		Trần Quốc Toản - Đạ Huoai

57	Nguyễn, Thị Bảo Ngọc	LT1		G10		Th Lộc Thanh -P1 Bảo Lộc
58	Nguyễn, Thị Hoài An	NTL		G10		Th Nguyễn Trãi - Đà Lạt
59	Nguyễn Thị Kim Ngân	DKN				TH Đạ Knàng - Đam Rông 1
60	Nguyễn, Thị Trà My	THD		G10		Th Trần Hưng Đạo – Bảo Lâm1
61	Nguyễn, Võ Quỳnh Nhi	LCY		G10		Th Lê Lợi- P. Cam Ly - Đl
62	Nhiêu, Tuệ Lâm	TTH		G10		Tiểu Học Tân Hội
63	Phạm, Bình Bảo Ngọc	CAX		G10		Th Chu Văn An - Xuân Trường
64	Phạm, Đặng Thùy Nhiên	LCY		G10		Th Lê Lợi- P. Cam Ly - Đl
65	Phạm, Hoàng Ngọc Quyên	BVD		G10		Th Bế Văn Đàn - Bảo Lộc
66	Phạm, Khải My	LQL		G10		Th Lê Quý Đôn - Đà Lạt
67	Phạm, Lê Thanh Uyên	HTB		G10		Th Hàm Thuận Bắc
68	Phạm, Linh Ngân	THD		G10		Th Trần Hưng Đạo – Bảo Lâm1
69	Phạm, Như Ý	LQL		G10		Th Lê Quý Đôn - Đà Lạt
70	Phạm, Vũ Lan Nghi	LDT		G10		Lý Tự Trọng - Đức Trọng
71	Phan, Hoàng Vi Nhã	TV1		G10		Trưng Vương - P1 Bảo Lộc
72	Sầm, Ngọc Khánh DI	TTH		G10		Tiểu Học Tân Hội
73	Sin, Trần Kim Trúc	LDT		G10		Lý Tự Trọng - Đức Trọng
74	Trang, Ngọc Anh	DTL		G10		Th Đa Thành - Đà Lạt
75	Trần, Anh Thư	THD		G10		Th Trần Hưng Đạo – Bảo Lâm1
76	Trần, Ngọc Bảo An	N2B		G10		Th Nguyễn Trãi -P2 Bảo Lộc
77	Trần, Ngọc Phương Ánh	NTL		G10		Th Nguyễn Trãi - Đà Lạt
78	Trần, Ngọc Quỳnh Anh	LQL		G10		Th Lê Quý Đôn - Đà Lạt
79	Trần, Nguyễn Thanh Trúc	NBK		G10		Th&thcs Nguyễn Bỉnh Khiêm
80	Trần, Thanh Trúc	LAM		G10		Tiểu Học Lộc Nam
81	Trần, Thị Phương Linh	LAM		G10		Tiểu Học Lộc Nam
82	Trần, Vân Anh	CTQ		G10		Clb Kỳ Trung Quán
83	Trần, Võ Bảo Nhi	MLI		G10		Th Mê Linh - Pxh Đà Lạt
84	Trần, Võ Kỳ Thư	N2B		G10		Th Nguyễn Trãi -P2 Bảo Lộc
85	Triệu, An Nhiên	TBL		G10		Th Thăng Long -B'lao
86	Trịnh, Nhã Trân	DTD		G10		Th Đoàn Thị Điểm - Đà Lạt
87	Văn, Thị Bảo Châu	TTN		G10		Tiểu Học Thuận Nam
88	Võ, Hiển Chung	LTD		G10		Lê Hồng Phong - Tuy Đức
89	Vòng, Bảo Anh	LDT		G10		Lý Tự Trọng - Đức Trọng
90	Vương, Thị Thanh Mai	NBD		G10		Th Nguyễn Bá Ngọc – Đức Trọng
91	Vy, Vy An	TTH		G10		Tiểu Học Tân Hội

Všechny detaily tohoto turnaje naleznete pod https://chess-results.com/tnr1524971.aspx?lan=5
Chess-Tournament-Results-Server Chess-Results